

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày tháng năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Đề cương nhiệm vụ Hồ sơ đề xuất khu vực  
phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/06/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BXD-BNV ngày 21/11/2013 của Bộ Xây dựng, Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;*

*Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày ngày 07/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Định hướng phát triển hệ thống đô thị Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 20/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị quốc gia giai đoạn 2021 - 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2016 của Tỉnh ủy Quảng Trị về phát triển đô thị tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016 - 2021, định hướng đến năm 2025;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1593/TTr-SXD ngày 06/9/2021.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề cương nhiệm vụ Hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030 với các nội dung chính như sau:

**1. Tên gọi:** Hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030.

## **2. Phạm vi nghiên cứu:**

Trên phạm vi toàn tỉnh Quảng Trị, gồm có 09 đơn vị hành chính cấp huyện, thành phố, thị xã (trừ huyện đảo Cồn Cỏ), trong đó có 13 đô thị hiện hữu, có ranh giới như sau:

- + Phía Bắc giáp huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.
- + Phía Nam giáp hai huyện A Lưới, Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên - Huế.
- + Phía Tây giáp tỉnh Savanakheth và Salavan, nước CHDCNH Lào.
- + Phía Đông giáp biển Đông.

## **3. Mục tiêu:**

- Cụ thể hóa Định hướng phát triển hệ thống đô thị Việt Nam, Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 - 2030 và Nghị quyết số 02-NQ/TU của Tỉnh ủy Quảng Trị về phát triển đô thị tỉnh Quảng Trị.

- Đề xuất các khu vực phát triển đô thị phù hợp với định hướng phát triển đô thị, quy hoạch xây dựng các khu chức năng, quy hoạch đô thị trong phạm vi toàn tỉnh, nhằm bảo đảm phát triển đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, kiến trúc cảnh quan trong đô thị, tạo ra môi trường sống tốt cho cư dân đô thị. Đồng thời, hoàn thiện các tiêu chí, tiêu chuẩn về phân loại đô thị theo quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Khai thác và sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn lực, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu nhằm mục tiêu phát triển bền vững.

- Xây dựng danh mục và kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị theo từng giai đoạn 5 năm, nhằm quản lý và triển khai đầu tư phát triển đô thị theo thứ tự ưu tiên phù hợp quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất.

## **4. Nội dung hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị:**

Nội dung hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030 theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 11/2013/NĐ-CP, bao gồm:

- Tên khu vực phát triển đô thị;
- Địa điểm, ranh giới khu vực phát triển đô thị (có sơ đồ minh họa);
- Mô tả hiện trạng khu vực phát triển đô thị;
- Cơ sở hình thành khu vực phát triển đô thị;
- Tính chất, chức năng chính của khu vực tại quy hoạch được duyệt;
- Kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị;
- Thời hạn thực hiện dự kiến;
- Sơ bộ khái toán, dự kiến các nguồn lực đầu tư cho phát triển đô thị;

## **5. Hồ sơ sản phẩm:**

a. Phần thuyết minh: Thể hiện đầy đủ theo các nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 11/2013/NĐ-CP và Đề cương thuyết minh tổng hợp tại Phụ lục 1 kèm theo Quyết định này.

b. Danh mục các bản vẽ, bao gồm:

- Bản vẽ vị trí khu vực phát triển đô thị:

+ Được thể hiện trên cơ sở Sơ đồ định hướng phát triển không gian của đồ án quy hoạch chung đô thị, quy hoạch chung xây dựng khu chức năng đã được phê duyệt (Tỷ lệ thích hợp).

+ Thể hiện đủ các nội dung: dự kiến phân bố các khu vực phát triển toàn đô thị (quy mô diện tích, kèm theo ký hiệu màu sắc thể hiện thời hạn thực hiện của từng khu); vị trí khu vực phát triển đô thị được đề xuất; các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật có liên quan đến khu vực phát triển đô thị đề xuất được xác định tại đồ án quy hoạch phân khu hoặc quy hoạch chung.

- Bản vẽ ranh giới khu vực phát triển đô thị và phân đợt đầu tư:

+ Được thể hiện trên cơ sở: bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất của đồ án quy hoạch phân khu hoặc bản đồ quy hoạch sử dụng đất và phân khu chức năng của đồ án quy hoạch chung.

+ Thể hiện đủ các nội dung sau: các mốc giới xác định giới hạn, phạm vi khu vực phát triển đô thị (có tọa độ kèm theo); vị trí và ranh giới dự kiến các dự án trong khu vực phát triển đô thị; phân đợt đầu tư được xác định theo kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị (được thể hiện bằng các ký hiệu màu sắc); bảng tổng hợp danh mục dự án cùng với quy mô diện tích dự kiến của từng dự án.

c. Thuyết minh tổng hợp kèm theo bản vẽ A3.

d. Dự thảo Quyết định phê duyệt Hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị.

đ. Đĩa CD (hoặc USB) lưu toàn bộ nội dung hồ sơ.

## **6. Kinh phí thực hiện:**

a. Dự toán kinh phí: Sở Xây dựng có trách nhiệm lập dự toán cụ thể theo Đề cương nhiệm vụ đã được phê duyệt, trình Sở Tài chính thẩm định và UBND tỉnh phê duyệt dự toán theo đúng quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BXD ngày 30/11/2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí liên quan đến đầu tư phát triển đô thị.

b. Nguồn vốn: Ngân sách.

c. Định mức nội dung công việc; bậc, số lượng và thời gian làm việc của nhân công trực tiếp lập Hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị tại Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này.

## **7. Tổ chức thực hiện:**

- Cơ quan phê duyệt: UBND tỉnh Quảng Trị.
- Cơ quan thẩm định: Sở Xây dựng.
- Cơ quan tổ chức lập: Sở Xây dựng.
- Phối hợp thực hiện: Các Sở, Ban, ngành, địa phương.
- Đơn vị lập Đề cương nhiệm vụ: Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng Quảng Trị.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trình phê duyệt trước 31/12/2021.

**Điều 2.** Trên cơ sở Đề cương nhiệm vụ Hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị được phê duyệt, giao trách nhiệm các cơ quan liên quan thực hiện các công việc sau:

1. Sở Xây dựng tổ chức lập Hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030 theo đúng quy định. Báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết các vướng mắc, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã rà soát, cung cấp các thông tin, số liệu có liên quan về tình hình phát triển đô thị; căn cứ các quy hoạch được duyệt để đề xuất khu vực phát triển đô thị trên địa bàn; Cung cấp thông tin cho Sở Xây dựng làm cơ sở đối chiếu cập nhật vào Hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Võ Văn Hưng**

## **Phụ lục 1**

### **Đề cương thuyết minh tổng hợp Hồ sơ Đề xuất khu vực phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030.**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2021 của UBND tỉnh)

#### **I. Phần mở đầu**

- 1.1. Lý do và sự cần thiết lập hồ sơ đề xuất khu vực phát triển
- 1.2. Căn cứ pháp lý
- 1.3. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu
- 1.4. Mục tiêu

#### **II. Giới thiệu tổng quan về quá trình phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh**

- 2.1. Tổng quan về phát triển kinh tế - xã hội
- 2.2. Thực trạng phát triển các đô thị
- 2.3. Thực trạng về đầu tư phát triển các khu đô thị
- 2.4. Nhu cầu đầu tư phát triển các khu đô thị
- 2.5. Đánh giá chung

#### **III. Nội dung Hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị**

Nội dung Hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị theo từng đơn vị hành chính cấp huyện; cụ thể như sau:

##### **3.1. Giai đoạn 2021- 2025:**

Xác định các Khu vực phát triển đô thị theo vốn ngân sách và Khu vực phát triển đô thị theo vốn thu hút đầu tư.

Nội dung từng khu vực cụ thể như sau: Tên khu vực phát triển đô thị; Địa điểm, ranh giới khu vực phát triển đô thị (có sơ đồ minh họa); Mô tả hiện trạng khu vực phát triển đô thị; Cơ sở hình thành khu vực phát triển đô thị; Tính chất, chức năng chính của khu vực tại quy hoạch được duyệt; Kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị; Thời hạn thực hiện dự kiến; Sơ bộ khái toán, dự kiến các nguồn lực đầu tư cho phát triển đô thị.

##### **3.1. Giai đoạn 2026 - 2030:**

Xác định các Khu vực phát triển đô thị theo vốn ngân sách và Khu vực phát triển đô thị theo vốn thu hút đầu tư.

Nội dung từng khu vực cụ thể như sau: Tên khu vực phát triển đô thị; Địa điểm, ranh giới khu vực phát triển đô thị (có sơ đồ minh họa); Mô tả hiện trạng khu vực phát triển đô thị; Cơ sở hình thành khu vực phát triển đô thị; Tính chất, chức năng chính của khu vực tại quy hoạch được duyệt; Kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị; Thời hạn thực hiện dự kiến; Sơ bộ khái toán, dự kiến các nguồn lực đầu tư cho phát triển đô thị.

#### **IV. Kết luận và kiến nghị**

## Phụ lục 2

### Định mức nội dung công việc; bậc, số lượng và thời gian làm việc của nhân công trực tiếp lập Hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2021 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung công việc	Bậc kỹ sư	Số người	Số ngày công
<b>A</b>	<b>Định mức cho Đề cương nhiệm vụ Hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị</b>			
1	Thu thập thông tin, dữ liệu ban đầu để xây dựng đề cương nhiệm vụ	Kỹ sư bậc 2/8	7	18
2	Lập đề cương nhiệm vụ theo yêu cầu hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị	Kỹ sư bậc 2/8	3	5
3	Xây dựng dự toán chi tiết	Kỹ sư bậc 2/8	3	5
4	Xây dựng kế hoạch triển khai	Kỹ sư bậc 3/8	3	5
<b>B</b>	<b>Định mức cho lập Hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị</b>			
<b>I</b>	Thu thập thông tin dữ liệu và khảo sát bổ sung về thực trạng phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh			
1	Thu thập và xử lý sơ bộ thông tin, dữ liệu của các quy hoạch có liên quan	Kỹ sư bậc 2/8	5	10
2	Khảo sát, thu thập thông tin bổ sung	Kỹ sư bậc 2/8	5	7
3	Xử lý, tổng hợp thông tin	Kỹ sư bậc 3/8	5	7
<b>II</b>	Phân tích, đánh giá, dự báo về tổng quan phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh			
1	Tổng quan về phát triển kinh tế - xã hội	Kỹ sư bậc 3/8	3	7
2	Thực trạng phát triển các đô thị; đầu tư phát triển các khu đô thị	Kỹ sư bậc 3/8	4	7
3	Nhu cầu đầu tư phát triển các khu đô thị	Kỹ sư bậc 3/8	4	7
4	Đánh giá chung	Kỹ sư bậc 3/8	4	7
<b>III</b>	Nội dung hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị			
1	Giai đoạn 2021 - 2025			
a	Các khu vực phát triển đô thị theo vốn ngân sách	Kỹ sư bậc 3/8	5	15
		Kỹ sư bậc 4/8	2	12

b	Các khu vực phát triển đô thị theo vốn kêu gọi đầu tư	Kỹ sư bậc 3/8	5	15
		Kỹ sư bậc 4/8	2	12
2	Giai đoạn 2026 - 2030			
a	Các khu vực phát triển đô thị theo vốn ngân sách	Kỹ sư bậc 3/8	5	15
		Kỹ sư bậc 4/8	2	12
b	Các khu vực phát triển đô thị theo vốn kêu gọi đầu tư	Kỹ sư bậc 3/8	5	15
		Kỹ sư bậc 4/8	2	12
<b>IV</b>	Xây dựng hồ sơ bản vẽ			
1	Bản vẽ vị trí khu vực phát triển đô thị	Kỹ sư bậc 3/8	5	15
2	Bản vẽ ranh giới khu vực phát triển đô thị và phân đợt đầu tư	Kỹ sư bậc 3/8	5	15
<b>V</b>	Kết luận và kiến nghị			
1	Kết luận	Kỹ sư bậc 4/8	2	12
2	Kiến nghị	Kỹ sư bậc 4/8	2	12
<b>VI</b>	Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt, slide trình chiếu, dự thảo quyết định	Kỹ sư bậc 3/8	5	7
		Kỹ sư bậc 4/8	2	7